

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 14/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Văn Chính**

Ông **Bùi Văn Khiếu**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đặng Thị Thùy Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Phùng Thị Thêu** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 22/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Xuân N**; Tên gọi khác: **Nông Văn N**.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05/01/1990 tại Bắc Kạn.

Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Đảng, đoàn thể: Không.

Con ông: Nông Xuân M, sinh năm 1963; con bà Mông Thị X, sinh năm 1966 -
Đều trú tại Thôn K, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 (một) Bản án số 10/2014/HSST ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nông Xuân N 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 01/9/2020 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: 01. Ngày 08/6/2022, Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1505 đối với Nông Xuân N về hành vi

“xâm hại sức khỏe thành viên gia đình”, hình thức phạt tiền, mức phạt tiền 7.500.000,đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Nông Xuân N chưa thi hành xong quyết định xử phạt.

Nhân thân:

+ Ngày 27/7/2009, bị Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 03 (ba) tháng.

+ Ngày 30/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” (Bản án số 18/2010/HSST).

+ Ngày 24/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”, tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại bản án số 18/2010/HSST ngày 30/6/20210, buộc Nông Xuân N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 24 (hai mươi tư) tháng tù (Bản án số 30/2010/HSST). Ngày 14/3/2012, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Ngày 04/12/2012, bị Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 03 (ba) tháng.

Nông Xuân N đã chấp hành xong các bản án và các quyết định xử lý hành chính nói trên, tính đến ngày 28/3/2023 đã được xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Kạn từ ngày 28/3/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Mông Văn T sinh năm: 1974. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn K, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 28/3/2023, tại khu vực tổ 13, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn bắt quả tang đối với Nông Xuân N (tên gọi khác: Nông Văn N), sinh năm 1990, trú tại thôn Khuổi Chanh, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi bên phải đằng trước của áo khoác màu đen Nông Xuân N đang mặc có 01 (một) gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của Nông Xuân N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa màu đen, yếm màu trắng, biển kiểm soát 97F7 - 5083; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đều đã qua sử dụng. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an phường Sông Cầu chuyển toàn bộ tài liệu cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Xuân N trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,32 gam (không phẩy ba hai gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ chất bột màu trắng nói trên trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; vỏ phong bì, giấy gói cũ niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 111/KL - KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là 0,32g (không phẩy ba hai gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 còn lại: 0,25g (không phẩy hai năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T64 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Xuân N khai nhận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/3/2023, Nông Xuân N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa, biển kiểm soát 97F7 - 5083 đi từ nhà thuộc thôn Khuổi Chanh, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nông Xuân N đi đến khu vực bờ đê thuộc tổ 17, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây, Nông Xuân N gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện biết người đàn ông này cũng là người nghiện chất ma túy nên Nông Xuân N hỏi người đàn ông này có biết chỗ nào bán ma túy không thì được người đàn ông cung cấp cho Nông Xuân N số điện thoại di động của một người đàn ông tên Thái (N không biết họ, tên đệm và địa chỉ). Sau đó, Nông Xuân N gọi điện thoại cho người đàn ông tên Thái để mua 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy, Thái đồng ý và hẹn gặp Nông Xuân N tại khu vực bờ đê thuộc tổ 17, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông tên Thái đến gặp Nông Xuân N, khi gặp Nông Xuân N đưa cho người đàn ông tên Thái 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông tên Thái nhận tiền và bán cho Nông Xuân N 01 (một) gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng là chất ma túy (loại Heroine). Sau khi mua được ma túy, Nông Xuân N cất giấu gói ma túy vào trong túi bên phải đằng trước của áo khoác màu đen Nông Xuân N đang mặc và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 13, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác của Công an phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số 65/CT - VKSTPBK ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Nông Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung: **“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2. phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 đến 10 năm:

a,.....

...

o, Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị HĐXX xử lý như sau:

Tuyên bố bị cáo Nông Xuân N (tên gọi khác Nông Văn N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Xuân N từ 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù đến 6 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/3/2023.

Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T64.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

+ 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0395.400.192 và 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0981.774.532.

* Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 (hai) số seri: 353196110375598 và 353196110855559.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 28/3/2023, tại khu vực tổ 13, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nông Xuân N có hành vi tàng trữ trái phép 0,32g (không phẩy ba hai gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Do ngày 26/3/2014, Nông Xuân N bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” với tình tiết tăng nặng là “tái phạm”, khi chưa được xóa án tích thì ngày 28/3/2023 lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,32g (không phẩy ba hai gam) ma túy, loại Heroine, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do vậy, hành vi nêu trên của Nông Xuân N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

* Về nhân thân Nông Xuân N là người có nhân thân xấu: Năm 2009 và năm 2012 đã 02 lần bị Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đều về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Ngày 30/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngày 24/9/2010 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo có ông ngoại là Mông Văn Lân được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến do vậy bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nông Xuân N không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

* Đối với vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T64, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ Nông Xuân N (1990) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn N vẹn.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ “N”, 01 (một) dòng chữ “Nông Xuân N”, và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn N vẹn.

+ 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0395.400.192 và 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0981.774.532 không còn giá trị sử dụng.

Số vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên xét thấy cần Tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 (hai) số seri: 353196110375598 và 353196110855559 thu giữ của Nông Xuân N mà N đã sử dụng liên lạc để mua ma túy do vậy cần tịch thu hóa giá để sung công quỹ.

[7] Về những vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa màu đen, yếm màu trắng, biển kiểm soát 97F7 - 5083 Nông Xuân N điều khiển vào ngày 28/3/2023, quá trình điều tra xác định xe mô tô thuộc quyền sở hữu của ông Mông Văn T, sinh năm 1974, trú tại Thôn K, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Ngày 28/3/2023, Nông Xuân N có mượn xe mô tô biển kiểm soát 97F7 - 5083 của ông Mông Văn T, nhưng ông Tám không biết Nông Xuân N sử dụng xe vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô trên cho ông Mông Văn T là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã cung cấp số điện thoại để Nông Xuân N mua được ma túy, do N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

Về nguồn gốc số ma túy, Nông Xuân N khai mua của người đàn ông tên Thái (không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể). Trước khi mua ma túy, Nông Xuân N có gọi điện cho người đàn ông tên Thái và được lưu trong danh bạ điện thoại của N là “Thaibk” có số điện thoại là 0342.929.165. Ngày 25/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 14 để xác định thông tin có liên quan đến số điện thoại trên. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan điều tra chưa nhận được kết quả trả lời. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về án phí:

Bị cáo Nông Xuân N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Xuân N (tên gọi khác Nông Văn N) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Xuân N 6 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2023.

2. Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T64, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ Nông Xuân N (1990) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn N vẹn.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ “N”, 01 (một) dòng chữ “Nông Xuân N”, và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn N vẹn.

+ 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0395.400.192 và 01 (một) xác sim điện thoại số thuê bao 0981.774.532. Không còn giá trị sử dụng.

* Tịch thu hóa giá để sung công quỹ nhà nước.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 (hai) số seri: 353196110375598 và 353196110855559.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Kạn và chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Xuân N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Nhà tạm giữ công an thành phố Bắc Kạn;
- VKSND thành phố Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- THADS TP Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Chỉnh

Bùi Văn Khiếu

Ma Quốc Tuấn